

Nhập nội dung TBMT

Thông tin chung			
Số TBMT	20220831907-00	Ngày đăng tải	27/08/2022 09:55
Hình thức thông báo	Đăng lần đầu		
Loại thông báo	Thông báo thực		
Lĩnh vực	Hàng hóa		
Bên mời thầu	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐỒNG THUẬN THÀNH		
Chủ đầu tư	Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386.		
Tên gói thầu	Mua sắm thiết bị và phần mềm		
Phân loại	Dự án đầu tư		
Tên dự án	Hệ thống số hóa, quản lý và khai thác dữ liệu số		
Chi tiết nguồn vốn	Ngân sách tỉnh		
Loại hợp đồng	Trọn gói		
Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi	Trong nước	
Phương thức	Một giai đoạn hai túi hồ sơ		
Thời gian thực hiện hợp đồng	210 Ngày		

Cách thức tham dự thầu	
Hình thức dự thầu	Đấu thầu qua mạng
Thời gian nhận HSDT từ ngày	27/08/2022 09:55
Phát hành E-HSMT	Miễn phí
Thời hạn hiệu lực của E-HSDT	120 Ngày
Địa điểm nhận E-HSDT	web site: http://muasamcong.mpi.gov.vn
Địa điểm thực hiện gói thầu	Tỉnh Tây Ninh

Mở thầu	
Thời điểm đóng/ mở thầu	19/09/2022 09:00
Địa điểm mở thầu	website: http://muasamcong.mpi.gov.vn
Dự toán gói thầu	14.656.669.434 VND
Số tiền bằng chữ	Mười bốn tỷ sáu trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng chẵn

Bảo đảm dự thầu	
Số tiền đảm bảo	150.000.000 VND
Số tiền bằng chữ	Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn
Hình thức đảm bảo dự thầu	Thư bảo lãnh

BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU

E-CDNT 1.1	Tên bên mời thầu là: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐỒNG THUẬN THÀNH
E-CDNT 1.2	Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị và phần mềm Tên dự án là: Hệ thống số hóa, quản lý và khai thác dữ liệu số Thời gian thực hiện hợp đồng là: 210 Ngày
E-CDNT 3	Nguồn vốn (hoặc phương thức thu xếp vốn): Ngân sách tỉnh
E-CDNT 5.3	<p>Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% với: <ul style="list-style-type: none"> + Bên mời thầu: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐỒNG THUẬN THÀNH , địa chỉ: số 234 đường CMT8, phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương + Chủ đầu tư: Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386. <p>trừ trường hợp Chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu tham dự thầu thuộc cùng một tập đoàn kinh tế nhà nước và sản phẩm thuộc gói thầu là đầu vào của Chủ đầu tư, Bên mời thầu, là đầu ra của nhà thầu tham dự thầu, đồng thời là ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính của tập đoàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp với các nhà thầu tư vấn; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên. Cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tư vấn lập, thẩm tra, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán + Tư vấn lập, thẩm định E-HSMT + Tư vấn đánh giá E-HSDT; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu + Tư vấn lập thiết kế chi tiết và dự toán: Công ty TNHH MTV Tư vấn công nghệ thông tin Đắc Ngân. Địa chỉ: Số 197, khu phố Nguyễn Trãi, Phường Lái Thiêu, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương + Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tư vấn Đồng Thuận Thành. Địa chỉ: Số 234 CMT8, phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương + Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định KQLCNT: Công ty Cổ phần Giải pháp công nghệ MFG. Địa chỉ: 96/8 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. <p>Nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên mời thầu: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐỒNG THUẬN THÀNH , địa chỉ: số 234 đường CMT8, phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương - Chủ đầu tư: Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386.
E-CDNT 10.1(A)	Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây: Nhà thầu scan và đính kèm các tài liệu sau: - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính: + Báo cáo tài chính 03 năm 2019 – 2021 + Xác nhận không nợ thuế cho đến hết năm 2021 hoặc giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước từng kỳ năm 2021 - Tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm: + Bản sao có công chứng hợp đồng và biên bản nghiệm thu thanh lý + Bản sao hóa đơn tương ứng với hợp đồng - Tài liệu chứng minh nhân sự chủ chốt: + Bản sao y bản gốc - Tài liệu kỹ thuật: + Các tài liệu chứng minh kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu tại mục 3 chương III

<p>E-CDNT 10.2(c)</p>	<p>Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa: Nhà thầu phải gửi tài liệu, văn bản cam kết kèm theo để chứng minh các nội dung sau: Đối với hạng mục thiết bị CNTT a) Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) – Chương IV – E- HSMT và yêu cầu Mục 2.1, tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật – E-HSMT. b) Tài liệu kỹ thuật/ catalogue/ datasheet đối với các thiết bị của gói thầu. c) Văn bản tuyên bố đáp ứng kỹ thuật: Trong mục chỉ dẫn đáp ứng có ghi rõ nội dung đáp ứng thể hiện trong tài liệu, catalogue/datasheet... (chỉ dẫn đúng tên tài liệu, catalogue/datasheet/, trang, mục,...); d) Có xác nhận của nhà sản xuất cho thiết bị chính (Máy chủ, Tủ đĩa mở rộng) chào thầu: Cam kết tương thích với hệ thống khung máy chủ phiên và thiết bị SAN Storage hiện có tại TTDL Tỉnh, và được quản trị tập trung từ hệ thống quản trị hạ tầng hiện tại. e) Văn bản cam kết khi bàn giao hàng hóa phải cung cấp: - Bản chính hoặc bản sao y: + Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu hoặc nước sản xuất cấp đối với các thiết bị chính (Máy chủ, Tủ đĩa mở rộng) nhập khẩu; Giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc Phiếu xuất kho đối với hàng hóa trong nước. + Giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) của nhà sản xuất đối với các thiết bị chính (Máy chủ, Tủ đĩa mở rộng) thuộc gói thầu. Trong trường hợp xác nhận sản phẩm/dịch vụ qua hình thức điện tử, Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu điện tử của hãng sản xuất để chứng minh tính hợp pháp của các sản phẩm cung cấp. e) Văn bản cam kết về chất lượng thiết bị chào thầu: - Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng, có nhãn mác, xuất xứ, tên hãng sản xuất rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện, sản xuất từ năm 2021 trở lại đây. Đối với hạng mục xây dựng phần mềm a) Nhà thầu có văn bản cam kết phần mềm không vi phạm bản quyền b) Nhà thầu có văn bản cam kết bàn giao các tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu bao gồm: - Tài liệu phân tích, thiết kế - Tài liệu phục vụ vận hành thử và tài liệu phục vụ kiểm thử chấp nhận - Bộ chương trình cài đặt phần mềm. - Mã nguồn của chương trình (bản phục vụ triển khai) Các tài liệu hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành; tài liệu phục vụ đào tạo người sử dụng, quản trị, vận hành; tài liệu quy trình bảo trì (nếu có);</p>
<p>E-CDNT 12.2</p>	<p>Trong bảng giá, nhà thầu phải chào giá theo các yêu cầu sau: đối với các hàng hóa được sản xuất, gia công trong nước hoặc hàng hóa được sản xuất, gia công ở ngoài nước nhưng đã được chào bán tại Việt Nam cần yêu cầu nhà thầu chào giá của hàng hóa tại Việt Nam (giá xuất xưởng, giá tại công nhà máy, giá xuất kho, giá tại phòng trưng bày, giá cho hàng hóa có sẵn tại cửa hàng hay giá được vận chuyển đến chân công trình, tùy theo trường hợp cụ thể) và trong giá của hàng hóa đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo Mẫu số 18 Chương IV. Nếu hàng hóa có dịch vụ liên quan kèm theo thì nhà thầu chào các chi phí cho các dịch vụ liên quan để thực hiện gói thầu và đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo Mẫu số 19 Chương IV.</p>
<p>E-CDNT 14.3</p>	<p>Thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (để yêu cầu phụ tùng thay thế, dụng cụ chuyên dùng...): Theo thông số của nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 03 năm. Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn vận chuyển hàng, bốc xếp; chi phí trả lại hàng (nếu hàng không đạt chất lượng)</p>
<p>E-CDNT 15.2</p>	<p>Các tài liệu để chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng nếu được công nhận trúng thầu bao gồm: - Có xác nhận của nhà sản xuất cho thiết bị (Máy chủ, Tủ đĩa mở rộng) chào thầu: Cam kết tương thích với hệ thống khung máy chủ phiên (Model: Synergy 12000 Frame, part number P06011-B21) và thiết bị SAN Storage (Model: HPE_3PAR C650, serial: SGH146Y8Q3) hiện có tại TTDL Tỉnh, và được quản trị tập trung từ hệ thống quản trị hạ tầng hiện tại. - Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (đối với các thiết bị công nghệ thông tin) Trường hợp trong E-HSĐT, nhà thầu không đính kèm giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSĐT. Nhà thầu chỉ được trao hợp đồng sau khi đã đệ trình cho Chủ đầu tư giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương</p>
<p>E-CDNT 17.1</p>	<p>Nội dung bảo đảm dự thầu: - Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 150.000.000 VND - Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 150 ngày, kể từ thời điểm đóng thầu.</p>
<p>E-CDNT 21.1</p>	<p>Phương pháp đánh giá E-HSĐT: a) Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Đạt - Không đạt b) Đánh giá về kỹ thuật: Đạt - Không đạt c) Đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất</p>
<p>E-CDNT 23.2</p>	<p>Xếp hạng nhà thầu: nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.</p>

E-CDNT 28.2	Giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ: 0 % giá dự thầu của nhà thầu.
E-CDNT 29.3	Cách tính ưu đãi: Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất thì quy định hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng.
E-CDNT 31.4	Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất.
E-CDNT 33.1	Thời hạn đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-CDNT 34	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ của Chủ đầu tư: Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386. - Địa chỉ của Người có thẩm quyền: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: 300 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 2, Thành phố Tây Ninh - Địa chỉ của bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng tư vấn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: 300 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 2, Thành phố Tây ninh
E-CDNT 35	Địa chỉ của tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: 300 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 2, Thành phố Tây ninh
E-CDNT 36	Tỷ lệ tăng khối lượng tối đa: 0 % Tỷ lệ giảm khối lượng tối đa: 0 %

PHẠM VI CUNG CẤP

Bên mời thầu liệt kê chi tiết danh mục các hàng hóa yêu cầu cung cấp. Trong đó cần nêu rõ danh mục hàng hóa với số lượng, chủng loại yêu cầu và các mô tả, diễn giải chi tiết (nếu cần thiết).

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa	Ghi chú
1	Máy chủ		2	Bộ	Theo yêu cầu tại chương V	
2	Tủ đĩa mở rộng		1	Bộ	Theo yêu cầu tại chương V	
3	Bộ lưu điện		1	Bộ	Theo yêu cầu tại chương V	
4	Máy tính để bàn		2	Bộ	Theo yêu cầu tại chương V	
5	Máy quét A4 tự động		1	Chiếc	Theo yêu cầu tại chương V	
6	Máy quét A3 tự động		1	Chiếc	Theo yêu cầu tại chương V	
7	LICENSE WINDOWS, SQL (hoặc tương đương)		1	Bộ	Theo yêu cầu tại chương V	
8	Phần mềm lưu trữ điện tử		1	Hệ thống	Theo yêu cầu tại chương V	
9	Tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ		2.900.000	Trang	Theo yêu cầu tại chương V	
10	Tạo lập phòng lưu trữ		1	Gói	Theo yêu cầu tại chương V	

CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

Bên mời thầu liệt kê danh mục các dịch vụ liên quan để thực hiện gói thầu theo bảng sau:

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1	Đào tạo chuyên giao công nghệ	1	Khóa	Trung tâm Lưu trữ lịch tỉnh Tây Ninh	210 ngày
2	Hỗ trợ vận hành trước nghiệm thu	1	Gói	Trung tâm Lưu trữ lịch tỉnh Tây Ninh	155 ngày

BẢNG TIẾN ĐỘ CUNG CẤP

Thời gian thực hiện hợp đồng	210 Ngày
------------------------------	----------

Trường hợp cần bảng tiến độ thực hiện chi tiết cho từng loại hàng hóa thì Bên mời thầu lập thành biểu dưới đây, trong đó nêu rõ tên hàng hóa với số lượng yêu cầu, địa điểm và tiến độ cung cấp cụ thể. Hàng hóa có thể được yêu cầu cung cấp thành một hoặc nhiều đợt khác nhau tùy theo yêu cầu của gói thầu.

STT	Danh mục hàng hóa	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Địa điểm cung cấp	Tiến độ cung cấp theo yêu cầu của bên mời thầu
1	Máy chủ	2	Bộ		
2	Tủ đĩa mở rộng	1	Bộ		
3	Bộ lưu điện	1	Bộ		
4	Máy tính để bàn	2	Bộ		
5	Máy quét A4 tự động	1	Chiếc		
6	Máy quét A3 tự động	1	Chiếc		
7	LICENSE WINDOWS, SQL (hoặc tương đương)	1	Bộ		
8	Phần mềm lưu trữ điện tử	1	Hệ thống		
9	Tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ	2.900.000	Trang		
10	Tạo lập phòng lưu trữ	1	Gói		

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ				
STT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh			Tài liệu cần nộp
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	Tối thiểu một thành viên liên danh	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 ⁽¹⁾ đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành ⁽²⁾ .	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Mẫu số 12
2	Năng lực tài chính						
2.1	Kết quả hoạt động tài chính	Nhà thầu kê khai số liệu tài chính theo báo cáo tài chính từ năm 2019 đến năm 2021 ⁽³⁾ để cung cấp thông tin chứng minh tình hình tài chính lành mạnh của nhà thầu. Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm gần nhất phải dương.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Mẫu số 13
2.2	Doanh thu bình quân hàng năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh	Doanh thu bình quân hàng năm tối thiểu là 21.985.004.151 ⁽⁴⁾ VND, trong vòng 3 ⁽⁵⁾ năm gần đây.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Không áp dụng	Mẫu số 13
2.3	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu⁽⁶⁾	Nhà thầu phải chứng minh có các tài sản có khả năng thanh khoản cao ⁽⁷⁾ hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có, các khoản tín dụng hoặc các nguồn tài chính khác (không kể các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 4.397.000.830 ⁽⁸⁾ VND.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Không áp dụng	Mẫu số 14,15
3	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hoá tương tự	Số lượng tối thiểu các hợp đồng tương tự ⁽⁹⁾ theo mô tả dưới đây mà nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn ⁽¹⁰⁾ với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ ⁽¹¹⁾ trong vòng 3 ⁽¹²⁾ năm trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu): Hợp đồng tương tự là hợp đồng cung cấp: Thiết bị công nghệ thông tin/ phần mềm số hóa/ dịch vụ số hóa dữ liệu Số lượng hợp đồng bằng 2 hoặc khác 2, ít nhất có 01 hợp đồng có giá trị tối thiểu là 10.259.668.604 VND và tổng giá trị tất cả các hợp đồng ≥ 20.519.337.208 VND.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận)	Không áp dụng	Mẫu số 10A, 10B

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ				Tài liệu cần nộp
STT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh			
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	Tối thiểu một thành viên liên danh	
4	Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác⁽¹³⁾	Nhà thầu phải có đại lý hoặc đại diện có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác theo các yêu cầu như sau: Nhà thầu phải có đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì sản phẩm trong vòng 08 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận)	Không áp dụng	

Ghi Chú:

(1) Ghi số năm, thông thường là từ 03 đến 05 năm trước năm có thời điểm đóng thầu.

(2) Hợp đồng không hoàn thành bao gồm:

- Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành và nhà thầu không phản đối;

- Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành, không được nhà thầu chấp thuận nhưng đã được trọng tài hoặc tòa án kết luận theo hướng bất lợi cho nhà thầu.

Các hợp đồng không hoàn thành không bao gồm các hợp đồng mà quyết định của Chủ đầu tư đã bị bác bỏ bằng cơ chế giải quyết tranh chấp. Hợp đồng không hoàn thành phải dựa trên tất cả những thông tin về tranh chấp hoặc kiện tụng được giải quyết theo quy định của cơ chế giải quyết tranh chấp của hợp đồng tương ứng và khi mà nhà thầu đã hết tất cả các cơ hội có thể khiếu nại.

(3) Ghi số năm yêu cầu, thông thường từ 3 đến 5 năm trước năm có thời điểm đóng thầu.

(4) Cách tính toán thông thường về mức yêu cầu doanh thu trung bình hàng năm:

a) Yêu cầu tối thiểu về mức doanh thu trung bình hàng năm = (Giá gói thầu/ thời gian thực hiện hợp đồng theo năm) x k.
Thông thường yêu cầu hệ số k trong công thức này là từ 1,5 đến 2.

b) Trường hợp thời gian thực hiện hợp đồng dưới 12 tháng thì cách tính doanh thu như sau:

Yêu cầu tối thiểu về mức doanh thu trung bình hàng năm = Giá gói thầu x k

Thông thường yêu cầu hệ số k trong công thức này là 1,5.

c) Đối với trường hợp nhà thầu liên danh, việc đánh giá tiêu chuẩn về doanh thu của từng thành viên liên danh căn cứ vào giá trị, khối lượng do từng thành viên đảm nhiệm.

(5) Ghi số năm phù hợp với số năm yêu cầu nộp báo cáo tài chính tại tiêu chí 2.1 Bảng này.

(6) Thông thường áp dụng đối với những hàng hóa đặc thù, phức tạp, quy mô lớn, có thời gian sản xuất, chế tạo dài.

(7) Tài sản có khả năng thanh khoản cao là tiền mặt và tương đương tiền mặt, các công cụ tài chính ngắn hạn, các chứng khoán sẵn sàng để bán, chứng khoán dễ bán, các khoản phải thu thương mại, các khoản phải thu tài chính ngắn hạn và các tài sản khác mà có thể chuyển đổi thành tiền mặt trong vòng một năm

(8) Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu được xác định theo công thức sau:

Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu = t x (Giá gói thầu).

Thông thường yêu cầu hệ số "t" trong công thức này là từ 0,2 đến 0,3.

Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản scan cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu số 14 nhưng không phải kê khai thông tin theo Mẫu số 15 Chương này. Trường hợp có sai khác thông tin trong biểu kê khai và cam kết tín dụng kèm theo thì bản cam kết tín dụng đính kèm trong E-HSDT sẽ là cơ sở để đánh giá.

Nguồn lực tài chính được tính bằng tổng các tài sản có khả năng thanh khoản cao hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có, các khoản tín dụng (bao gồm cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam đối với gói thầu này) hoặc các nguồn tài chính khác.

(9) Căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu và tình hình thực tế của ngành, địa phương để quy định cho phù hợp.

Thông thường từ 1 đến 3 hợp đồng tương tự.

Hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự là hợp đồng trong đó hàng hóa được cung cấp tương tự với hàng hóa của gói thầu đang xét và đã hoàn thành, bao gồm:

- Tương tự về chủng loại, tính chất: có cùng chủng loại, tương tự về đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng với hàng hóa của gói thầu đang xét;

- Tương tự về quy mô: có giá trị hợp đồng bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị của gói thầu đang xét.

Trường hợp trong E-HSMT yêu cầu nhà thầu đã thực hiện từ hai hợp đồng tương tự trở lên thì nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu một hợp đồng với quy mô, tính chất tương tự gói thầu đang xét. Quy mô của các hợp đồng tương tự tiếp theo được xác định bằng cách cộng các hợp đồng có quy mô nhỏ hơn nhưng phải bảo đảm các hợp đồng đó có tính chất tương tự với các hạng mục cơ bản của gói thầu đang xét.

Đối với các gói thầu có tính chất đặc thù hoặc ở các địa phương mà năng lực của nhà thầu trên địa bàn còn hạn chế, có thể yêu cầu giá trị của hợp đồng trong khoảng 50% đến 70% giá trị của gói thầu đang xét, đồng thời vẫn phải yêu cầu nhà thầu bảo đảm có hợp đồng sản xuất hàng hóa tương tự về chủng loại và tính chất với hàng hóa của gói thầu

(10) Hoàn thành phần lớn nghĩa là hoàn thành ít nhất 80% khối lượng công việc của hợp đồng.

(11) Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ thì chỉ tính giá trị phần việc do nhà thầu thực hiện.

(12) Ghi số năm phù hợp với số năm yêu cầu về doanh thu bình quân hàng năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại tiêu chí 2.2 Bảng này.

(13) Nếu tại Mục 15.2 E-BDL có yêu cầu thì mới quy định tiêu chí này.

YÊU CẦU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Tùy theo quy mô, tính chất của gói thầu có thể quy định nhà thầu phải đề xuất các nhân sự chủ chốt thực hiện các công việc của gói thầu như: lắp đặt; hướng dẫn chạy thử, vận hành; đào tạo, chuyển giao công nghệ... Trường hợp E-HSMT có yêu cầu về nhân sự chủ chốt, trong E-HSDT nhà thầu phải chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Trình độ chuyên môn (Trình độ tối thiểu, Chứng chỉ hành nghề...)	Tổng số năm kinh nghiệm (tối thiểu_năm)	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (tối thiểu_năm)
1	Giám đốc quản lý dự án	1	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc điện tử viễn thông hoặc lĩnh vực lưu trữ. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ hành nghề Số hóa tài liệu còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư.- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	7	5

2	<p>Trưởng nhóm triển khai (trưởng nhóm tiếp nhận và phân loại, trưởng nhóm quét tài liệu, trưởng nhóm nhập liệu, trưởng nhóm kiểm tra dữ liệu)</p>	4	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc lĩnh vực lưu trữ. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ hành nghề số hóa tài liệu còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	5	3
---	--	---	--	---	---

3	Nhân sự thu thập tài liệu	3	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ.</p> <p>Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ hành nghề chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	---------------------------	---	---	---	---

4	Nhân sự phân loại tài liệu	3	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ.</p> <p>Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ hành nghề chỉnh lý tài liệu còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	----------------------------	---	---	---	---

5	Nhân sự quét tài liệu	8	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc lĩnh vực lưu trữ. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu- Có chứng chỉ hành nghề lưu trữ còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	-----------------------	---	---	---	---

6	Nhân sự nhập dữ liệu	10	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc lĩnh vực lưu trữ hoặc tốt nghiệp ngành nghề khác phải có chứng chỉ nghiệp vụ văn thư lưu trữ. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu- Có chứng chỉ hành nghề lưu trữ còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	----------------------	----	---	---	---

7	Nhân sự kiểm tra dữ liệu	5	<p>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu- Có chứng chỉ hành nghề số hóa tài liệu còn hiệu lực- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	--------------------------	---	---	---	---

8	Cán bộ đào tạo và bàn giao sản phẩm	1	<p>- Có bằng tốt nghiệp từ Đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin hoặc văn thư lưu trữ. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
---	-------------------------------------	---	--	---	---

9	Trưởng nhóm triển khai phần cứng	1	<p>- Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin hoặc Điện tử, Điện tử viễn thông. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát thi công dự án CNTT.- Có chứng nhận an toàn lao động.- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	5	3
---	----------------------------------	---	--	---	---

10	Nhân sự lắp đặt thiết bị	1	<p>- Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin hoặc Điện tử viễn thông.</p> <p>Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có một trong các chứng chỉ quản lý hệ thống như: JNCIS-ENT/ CDRP/ JNCIP-DC/ CCNP-DC...-</p> <p>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh.</p> <p>Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	3	2
----	--------------------------	---	--	---	---

11	Trưởng nhóm triển khai phần mềm	1	<p>- Có bằng tốt nghiệp từ Đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin. Tổng số năm kinh nghiệm được tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đến ngày mở thầu.- Có chứng chỉ phân tích và thiết kế hệ thống.- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ.- Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: đã trực tiếp tham gia ít nhất 01 (một) hợp đồng lĩnh vực cung cấp thiết bị công nghệ thông tin hoặc số hóa hoặc tạo lập cơ sở dữ liệu. Kèm tài liệu chứng minh là hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn thành; tài liệu chứng minh tính chất tương tự; quyết định phân công nhiệm vụ của nhà thầu hoặc xác nhận nhân sự của Chủ đầu tư/Đại diện Chủ đầu tư- Nhà thầu cung cấp bản sao tài liệu chứng minh. Trường hợp cần thiết bên mời thầu có thể đối chiếu bản chính.</p>	5	3
----	---------------------------------	---	---	---	---

Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất và hồ sơ kinh nghiệm của nhân sự theo các Mẫu số 11A, 11B và 11C Chương IV.

ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Bên mời thầu ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386.
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu:
E-ĐKC 1.11	Địa điểm Dự án/Điểm giao hàng cuối cùng là: Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Tây Ninh
E-ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng là: Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Phụ lục hợp đồng: Bao gồm: Danh mục, số lượng, tính năng kỹ thuật và giá của từng hàng hóa cung cấp cho gói thầu đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định; 2. Thư chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng; 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng; 5. Điều kiện chung của hợp đồng; 6. E-HSMT và các văn bản làm rõ E-HSMT của nhà thầu (nếu có); 7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 8. Đảm bảo thực hiện hợp đồng.
E-ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
E-ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ: Số 008 Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh. Điện thoại: 02763.824.386.
E-ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: - Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 20 Chương VIII - Biểu mẫu hợp đồng); - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. Trường hợp cần gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng, yêu cầu nhà thầu phải gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của đảm bảo thực hiện hợp đồng. - Nhà thầu không được hoàn trả đảm bảo thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau: + Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực. + Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng. + Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của đảm bảo thực hiện hợp đồng. - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3 % giá hợp đồng - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày --Nhập ngày/tháng/năm--
E-ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu không chậm hơn 10 ngày kể từ khi công trình được bàn giao, nghiệm thu, đồng thời nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: --Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSMT--
E-ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ --Ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)--
E-ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh tranh chấp. - Giải quyết tranh chấp: - Nếu các bất đồng giữa nhà thầu và chủ đầu tư không giải quyết bằng thỏa thuận thì vụ việc sẽ được giải quyết theo Điều 91 của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp theo quy định pháp luật hiện hành.
E-ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển hàng hóa: + Thông báo trước 02 ngày cho chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng về thời gian, loại hàng hóa và số xe, số điện thoại của người chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến địa điểm giao hàng theo yêu cầu của E-HSMT. + Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi hàng hóa đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi Hàng hóa đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.
E-ĐKC 12.1	Loại hợp đồng: Trọn gói

E-ĐKC 12.2	Giá hợp đồng: VND
E-ĐKC 13	Điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng: "không áp dụng"
E-ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 15.1	Tạm ứng: Chủ đầu tư quyết định mức tạm ứng vốn cho nhà thầu.
E-ĐKC 16.1	Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản theo kế hoạch phân bổ vốn của các cấp có thẩm quyền.
E-ĐKC 20	Đóng gói hàng hóa: Hàng hóa được đóng gói theo quy định của nhà sản xuất. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa khi các hàng hóa này chưa tạo thành một sản phẩm hoàn chỉnh, việc đóng gói hàng hóa đảm bảo trong quá trình vận chuyển không bị trầy xước, móp méo, biến dạng.
E-ĐKC 21	Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc bảo hiểm hàng hóa theo quy định hiện hành.
E-ĐKC 22	- Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí và rủi ro trong quá trình vận chuyển hàng hóa. - Các yêu cầu khác: - Nhà thầu phải cung cấp một số vật tư tiêu hao để trong quá trình sử dụng, đơn vị sử dụng tự thay thế những lỗi nhỏ (Trường hợp hư hỏng nhỏ). - Hướng dẫn cách sử dụng vào bảo quản hàng hóa trong quá trình sử dụng.
E-ĐKC 23.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: - Việc kiểm tra và thử nghiệm được tiến hành sau khi hàng được vận chuyển đến tại đơn vị sử dụng và đã được lắp đặt hoàn chỉnh. Quá trình kiểm tra và thử nghiệm được thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng.
E-ĐKC 24	Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa: Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 6%. % Mức khấu trừ: 0.5 %/ Tuần Mức khấu trừ tối đa: 6 %
E-ĐKC 25.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với hàng hóa: Hàng hóa phải mới 100%, không chấp nhận hàng hóa đã qua sử dụng
E-ĐKC 25.2	Yêu cầu về bảo hành: Yêu cầu về bảo hành: - Thời hạn bảo hành: Thời hạn bảo hành tối thiểu là 12 tháng được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng. - Điều kiện bảo hành: + Bằng các phương tiện thông tin, Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng thông báo cho nhà thầu về lỗi của hàng hóa, trong khoảng thời gian 08 giờ tính từ ngày nhận được thông báo, nhà thầu phải cử cán bộ đến tại địa điểm của người sử dụng để kiểm tra và khắc phục. + HSDT phải thể hiện thời gian bảo hành cho từng loại hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (nhưng thấp nhất là 12 tháng)
E-ĐKC 27.1(e)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Khi có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền và các quy định hiện hành.
E-ĐKC 28.4	Các trường hợp khác: Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng khi có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền và các quy định hiện hành.
E-ĐKC 29.1(d)	Các hành vi khác: --Nêu hành vi khác (nếu có)--